

Số: 1878/BVĐK-DUOC

Ninh Bình, ngày 09 tháng 12 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh hoá chất

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua hoá chất định nhóm máu, kháng sinh và một số hoá chất khác sử dụng trong 24 tháng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ số điện thoại 0942.526.996 để được giải đáp.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Các công ty gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):
Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.
Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;
Điện thoại: 02293 871 030.
Đồng thời công ty báo giá gửi bản scan và file mềm vào địa chỉ email :
duocbvdknb@gmail.com

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*).

- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
 - Trong vòng 10 ngày kể từ ngày Thư mời này được đăng tải công khai trên Website của bệnh viện và trang muasamcong.mpi.gov.vn/web/guest
 - Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 210 ngày kể từ ngày 20/12/2025.

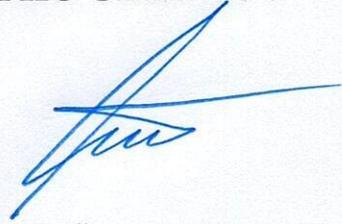
II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục yêu cầu báo giá và mẫu báo giá (có phụ lục kèm theo). 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải) ;
- Lưu: VT, Dực.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG XIN BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 1878/BVĐK-DUOC ngày 09/12/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Định nhóm máu RH	- Định nhóm máu RH, kháng thể đơn dòng Anti D - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	1.000
2	Huyết thanh mẫu Anti A	- Huyết thanh mẫu Anti A được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy tế bào từ các dòng tế bào lai. - Xét nghiệm định tính định nhóm máu hệ ABO trên lam kính và trong ống nghiệm Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	6.370
3	Huyết thanh mẫu Anti B	- Huyết thanh mẫu Anti B được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy tế bào từ các dòng tế bào lai. Xét nghiệm định tính định nhóm máu hệ ABO trên lam kính và trong ống nghiệm - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	6.370
4	Huyết thanh mẫu Anti AB	- Huyết thanh mẫu Anti AB được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy tế bào từ các dòng tế bào lai. Xét nghiệm định tính định nhóm máu hệ ABO trên lam kính và trong ống nghiệm - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	6.370
5	Thuốc thử xét nghiệm định tính hòa hợp, nghiệm pháp Coombs và kháng nguyên Du	Xét nghiệm định tính hòa hợp miễn dịch phát máu, Coombs trực tiếp, sàng lọc, định danh kháng thể bất thường, định tính kháng nguyên Du của hệ Rh trong ống nghiệm. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	500
6	Kháng thể đơn dòng IgG xét nghiệm định tính hòa hợp, nghiệm pháp Coombs và kháng nguyên Du	Xét nghiệm định tính hòa hợp miễn dịch phát máu, Coombs gián tiếp, sàng lọc kháng thể bất thường, định tính kháng nguyên Du của hệ Rh trong ống nghiệm. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	180
7	Dung dịch đệm hỗ trợ phản ứng trong xét nghiệm huyết thanh học nhóm máu	Dung dịch đệm hỗ trợ phản ứng trong xét nghiệm huyết thanh học nhóm máu. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		ml	500
8	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Amikacin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Amikacin 30µg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
9	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Amoxicillin/clavulanic acid	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Amoxicillin/clavulanic acid 20/10µg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
10	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Ampicillin/Sulbactam	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Ampicillin/Sulbactam 10/10µg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Yêu cầu xuất xứ:	G7	khoanh	2.400
11	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Ampicillin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Ampicillin 10µg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
12	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Cefoperazone/Sulbactam	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Cefoperazone/sulbactam 105 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
13	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Cefoperazone	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Cefoperazone 75 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
14	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Cefotaxime	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Cefotaxim 30 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
15	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Ceftazidime	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Ceftazidime 30 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
16	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Ceftriaxone	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Ceftriaxone 30 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
17	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Cefuroxime	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Cefuroxim 30 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
18	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Cephazolin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Cephazolin 30 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
19	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Ciprofloxacin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Ciprofloxacin 5 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
20	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Gentamicin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Gentamicin 10 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
21	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Imipenem	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Imipenem 10 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
22	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Levofloxacin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Levofloxacin 5 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
23	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Meropenem	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Meropenem 10 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
24	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Nitrofurantoin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Nitrofurantoin 300 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	720
25	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Piperacillin/tazobactam	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Piperacillin/tazobactam 100/10µg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
26	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Sulphamethoxazole/trimethoprim	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Sulphamethoxazole/trimethoprim 1.25/23.75µg Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
27	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Ticarcillin/Clavulanic Acid	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Ticarcillin/Clavulanic Acid 1.25/23.75µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
28	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Tobramycin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Tobramycin 10 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
29	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Cefepime	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Cefepime 30 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	2.400
30	Khoanh giấy tẩm kháng sinh Fosfomycin	Khoanh giấy làm kháng sinh đồ. Thành phần: Fosfomycin 200 µg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	G7	khoanh	720
31	Vôi soda	Vôi soda hấp thụ CO ₂ dùng cho máy gây mê trong phẫu thuật Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		Kg	650
32	Môi trường phân lập và phát hiện vi khuẩn gây nhiễm trùng đường tiết niệu	Môi trường tạo màu để xác định và định danh sơ bộ tất cả các tác nhân chính gây nhiễm trùng đường tiết niệu (UTI). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		gam	22.880
33	Dung dịch làm sạch và khử trùng quả lọc thận nhân tạo	Các thành phần: axit Peracetic: ≥4.2%, Hydrogen peroxide ≥10%. Đạt tiêu chuẩn ISO13485.		Lít	1.820
34	Dung dịch indigo carmine 0.8%	- Dung dịch indigo carmine 0.8% - Đạt tiêu chuẩn ISO13485.		ml	260
35	Dung dịch phun sương khử khuẩn bề mặt	Dung dịch pha sẵn để sử dụng ngay, dạng phun sương khử khuẩn bề mặt. Thành phần Hydrogen peroxide ≥ 5%. Tương thích dùng cho máy phun tự động. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Quy cách đóng gói: Can ≥ 5 lít		Lít	625
Tổng số: 35 mặt hàng					

Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 1878/BVĐK-DUOC ngày 09/12/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số 1878/BVĐK-DUOC ngày 09/12/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các hoá chất như sau:

1. Báo giá cho các hàng hoá và dịch vụ liên quan

STT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Mã hiệu sản phẩm	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1											
2											
3											
...											
Tổng số: ... mặt hàng											

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2025 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 210 ngày]

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng....năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)